

MA TRẬN ĐẶC TẢ
MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 9
(BỘ SÁCH CÁNH DIỀU)
(Năm học 2024-2025)

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			Tỉ lệ	Tỉ lệ	Tỉ lệ	Tỉ lệ	
1	Đọc hiểu	Thơ tám chữ	15%	15%	10%		40%
2	Viết	1. Phân tích một đoạn trích tác phẩm văn học	5%	5%	5%	5%	20%
		2. Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết	10%	10%	10%	10%	40%
Tỉ lệ %			30%	30%	25%	15%	100%
Tỉ lệ chung			60%		40%		

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA LẠI
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT
BỘ SÁCH CÁNH DIỀU

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ tám chữ	Nhận biết: - Nhận biết được một số yếu tố về luật của thơ song thất lục bát, thơ tám chữ như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ. - Nhận biết được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ. Thông hiểu: - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản. - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. - Phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của tác giả thể hiện qua văn bản. - Lí giải được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ. - Phân biệt được sự khác biệt về nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ gây nhầm lẫn; tác dụng của điển tích, điển cố trong thơ. Vận dụng: - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do văn bản mang lại.				

			- Vận dụng được một số hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để đọc hiểu văn bản - Phân biệt được sự khác nhau giữa thơ song thất lục bát với thơ lục bát.				
2	Viết	1. Phân tích tác phẩm thơ	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được một văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mĩ của tác phẩm.				
		2. Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.				
Tỉ lệ %				30%	30%	25%	15%
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ CHÍNH THỨC

Họ và tên: Lớp:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

MÙA THU CHO CON

Tác giả: Nguyễn Hạ Thu Sương

(I)

Nắng mùa thu như ươm vàng rót mật
Tiếng trống trường rộn rã bước chân vui
Niềm hân hoan trong ánh mắt rạng ngời
Con đến trường học bao điều mới lạ.

(II)

Con hãy đi bằng đôi chân kiêu hãnh
Và con tìm mang ánh lửa tự hào
Con hãy cháy hết mình cho hoài bão
Với niềm tin của tuổi trẻ tươi hồng.

(III)

Con hãy nhớ giữa bộn bề cuộc sống
Nhận và cho, biết chia sẻ cho đời
Sống bao dung nhân ái với mọi người
Mở tấm lòng, tình yêu thương sẽ tới.

(IV)

Con hãy nhớ trong muôn triệu lí do
Không có lí do cho sự chùn bước
Không nặng trong tâm những điều mất được
Bởi quanh con đều là những yêu tin

(V)

Khi mệt mỏi con hãy ngồi lặng im
Về với mẹ và ôm cha một lát
Hãy thì thầm nói những điều thật nhất
Mọi ưu phiền sẽ tựa gió bay xa

(VI)

Trời mùa thu xanh mắt con bao la
Trang sách mở ra chân trời phía trước
Hãy tự tin và vững chân con bước
Sống cho lí tưởng hoa trái lối con qua.

(Nguyễn Hạ Thu Sương, Văn học và tuổi trẻ,
số tháng 9 năm 2023, NXB GD, 2023, tr. 94)

Câu 1 (0,5 điểm). Hãy cho biết bài thơ trên được sáng tác theo thể thơ nào?

Câu 2 (1,0 điểm). Ghi lại những từ ngữ khắc hoạ lời người mẹ nhắn gửi cho con mình trong khổ thơ II, III, IV. Qua những từ ngữ đó, em hiểu người mẹ muốn nhắn gửi con những điều gì?

Câu 3 (0,5 điểm). Em hiểu thế nào về câu thơ “Sống cho lí tưởng hoa trái lối con qua.”?

Câu 4 (1,0 điểm). Theo em, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào trong hình ảnh “đôi chân kiêu hãnh”? Điều đó, mang lại những hiệu quả nghệ thuật nào?

Câu 5 (1,0 điểm). Các bạn trẻ hôm nay khi lớn lên luôn được cha mẹ trang bị cho biết bao bài học bổ ích và ý nghĩa. Vậy ngoài những bài học đó, theo em, các bạn trẻ còn cần trang bị cho bản thân những hành trang nào khác nữa?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích hai khổ thơ cuối của bài thơ “Mùa thu cho con” trong phần đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm):

*“Hãy tự tin và vững chân con bước
Sống cho lí tưởng hoa trái lối con qua...”*

Sống có lí tưởng là một điều vô cùng quan trọng và cần thiết đối với tất cả các bạn trẻ. Em hãy viết bài văn nghị luận khoảng 400 chữ để trả lời cho câu hỏi: **“Tuổi trẻ hôm nay làm thế nào để trở thành người sống có lý tưởng?”**

_____HẾT_____

GỢI Ý ĐÁP ÁN

CÂU HỎI	NỘI DUNG GỢI Ý	BIỂU ĐIỂM
Phần I		
Câu 1	- Thể thơ tám chữ/ tự do/ thơ tám chữ xen lẫn câu thơ 9 chữ (thơ tám chữ biến thể)	0,5 điểm
Câu 2	- Những từ ngữ khắc họa điều mà người mẹ đã nhắn gửi cho con + “đi bằng đôi chân kiêu hãnh”, “con tìm mang ánh lửa tự hào” + “cháy hết mình cho hoài bão”, “với niềm tin của tuổi trẻ” + “biết chia sẻ cho đời” + “sống bao dung nhân ái”, “mở tấm lòng” + “không chùn bước”, “không nặng những điều mất được” Lưu ý: - Có một số lời nhắn của mẹ là cả câu thơ, chấp nhận đáp án chép cả câu thơ. (0,5đ) - Trả lời được 6 lời dặn là cho điểm tối đa. (0,5đ) - Trả lời 3-5 lời dặn (0,25đ) - Trả lời thừa, không trừ điểm.	0,5 điểm
	- Người mẹ muốn nhắn gửi cho con những điều + Mong con mạnh mẽ, tự tin và tự hào vững bước đi; không được chùn bước trước khó khăn... + Hãy cháy hết mình với hoài bão nhưng không quên việc biết chia sẻ, sống bao dung và mở rộng tấm lòng với mọi người... Lưu ý: - Mỗi một lời nhắn gửi với 1 từ khóa đúng, hợp lý (0,25đ).	0,5 điểm
Câu 3	- Câu thơ “Sống cho lí tưởng hoa trái lối con đi.” + “Sống cho lí tưởng”: là sống hết mình cho những ước mơ, khát vọng, cao đẹp, có ích, có giá trị... + “hoa trái lối”: chỉ những thuận lợi, những điều tốt đẹp trải trên con đường con bước đi => Hãy sống có lí tưởng thì con đường con đi sẽ dễ dàng, thuận lợi. Lưu ý: - Nếu học sinh chỉ chốt ý đúng (0,5đ)	0,5 điểm
Câu 4	- Hình ảnh “đôi chân kiêu hãnh” là hình ảnh ẩn dụ	0,25 điểm
	- Hiệu quả nghệ thuật:	0,75 điểm

	+ Làm cho câu thơ thêm sinh động, hấp dẫn + Gọi hình ảnh cho sự tự lập và sự tự tin mạnh mẽ của con đối với chính mình, từ đó thể hiện sự khích lệ hãy tự tin vững bước của mẹ dành cho con + Thể hiện tình cảm yêu thương con vô bờ bến...	
Câu 5	- Hành trang cần chuẩn bị: 1. Xây dựng nền tảng kiến thức vững chắc: 2. Phát triển kỹ năng mềm: 3. Rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần: 4. Xác định mục tiêu và định hướng nghề nghiệp: Lưu ý: - HS đưa ra được 4 hành trang hợp lý (1,0đ) - Khuyến khích HS nêu lý giải sau mỗi bài học.	1,0 điểm
Phần II		
Câu 1	Đoạn văn:	
	a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn phân tích một đoạn thơ: Mở đoạn giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn thơ và nội dung chủ đề, đặc sắc nghệ thuật; Thân đoạn phân tích làm rõ được nội dung chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của đoạn thơ; Kết đoạn khái quát, tổng hợp lại.	0,25 điểm
	b. Xác định đúng yêu cầu phân tích: phân tích nội dung chủ đề, đặc sắc nghệ thuật và hiệu quả thẩm mỹ của một số yếu tố nghệ thuật trong đoạn thơ.	0,25 điểm
	c. Phân tích, làm rõ được: - Nội dung chủ đề: + Lời dặn dò của mẹ mỗi khi con mệt mỏi thì nhà là nơi yên ấm nhất - nơi có mẹ, có cha; nơi con có thể quay về để tìm sự bình yên. Lời dặn dò vừa ấm áp, gần gũi; vừa chan chứa tình cảm sâu nặng. Không chỉ đón con trở về mà cha mẹ còn sẵn sàng lắng nghe con và dành cho con những lời khuyên về lẽ sống,... + Bầu trời thu xanh cao rộng và những trang sách là chiếc cầu nối đưa con đến với chân trời tri thức và những ước mơ, hoài bão trong cuộc sống. Mẹ và cha mong con hãy luôn tự tin, lạc quan, yêu đời và đặc biệt hãy luôn sống với những lí tưởng cao đẹp thì hoa trái lối con qua,... + Lời thơ chan chứa tình cảm yêu thương con vô bờ bến và ước vọng mong con luôn vững bước - Đặc sắc nghệ thuật: + Thể thơ tám chữ linh hoạt, không gò bó	1,0 điểm

	+ Giọng điệu thiết tha, dạt dào tình cảm, cảm xúc + Hình ảnh thơ giản dị nhưng giàu sức gợi + Biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ, điệp ngữ...	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0,25 điểm
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về đoạn thơ, có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ. Lưu ý: - HS diễn đạt đầy đủ hết các ý: 1,75đ - Dung lượng 1/2 trang: tối đa hình thức	0,25 điểm
Câu 2	Bài văn	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,25 điểm
	b. Xác định được vấn đề nghị luận: Ý nghĩa của lý tưởng sống mang lại thành quả cho con người	0,25 điểm
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng, bảo đảm các yêu cầu sau: 1. MB: Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. 2. KB: Triển khai vấn đề nghị luận: * Luận điểm 1: Giải thích vấn đề nghị luận và bàn luận vai trò -Giải thích vấn đề nghị luận "Tuổi trẻ hôm nay làm thế nào để trở thành người sống có lý tưởng?" + "Lý tưởng" là những ước mơ, khát vọng cao đẹp mà mỗi người hướng tới. + "Người sống có lý tưởng" là người biết đặt ra mục tiêu sống đúng đắn và quyết tâm thực hiện. Người sống có lý tưởng luôn biết mình muốn gì và cần làm gì để đạt được điều đó. =>Khẳng định vấn đề: Sống có lý tưởng là mục đích lớn lao của tuổi trẻ hôm nay (Giải thích "lý tưởng" hoặc "người sống có lý tưởng" sau đó chốt vấn đề nghị luận cho điểm tối đa phần giải thích) 0,25đ	3,0 điểm 0,125đ 0,25đ

	- Bàn luận tại sao tuổi trẻ phải trở thành người sống có lý tưởng?/ Ý nghĩa của lý tưởng sống + Sống có lý tưởng sẽ giúp các bạn trẻ vượt qua mọi chông gai và can đảm chấp nhận mọi nghịch cảnh. + Sống có lý tưởng quyết định sự thành công trong cuộc sống. + Sống có lý tưởng cho ta sức mạnh, sự kiên định với mục tiêu để tránh khỏi những cám dỗ, những lầm đường, lạc lối... + Nhà văn Pháp Đi-đơ-rô từng nói: “Nếu không có mục đích, anh không làm được gì cả. Anh cũng không làm được gì vĩ đại nếu mục đích tầm thường”. *Lí giải vấn đề - Thực trạng: Nhiều bạn trẻ sống thiếu lý tưởng và không ít trong số đó hờ hững với những gì diễn ra xung quanh, sống theo quan niệm: “Được đến đâu thì hay đến đó”. - Nguyên nhân: ảnh hưởng từ gia đình (sự bao bọc, nuông chiều quá mức...); ảnh hưởng từ giáo dục thiên về lí thuyết thiếu việc truyền cảm hứng; tác động của mạng xã hội; chạy theo lối sống coi trọng vật chất... - Hậu quả: + Đối với bản thân: mất phương hướng, thiếu niềm tin và động lực phấn đấu; dễ bị cám dỗ, sa ngã + Đối với gia đình, xã hội: là gánh nặng cho cha mẹ, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. * Luận điểm 3: Giải pháp: Để trở thành người sống có lý tưởng các bạn trẻ cần: + Hiểu rõ lý tưởng: Nhiều tấm gương học sinh thành công đã chia sẻ rằng việc hiểu rõ lý tưởng và mục đích là yếu tố quan trọng giúp họ vượt qua khó khăn và đạt được thành tựu. + Xác định lý tưởng của bản thân: Việc xác định lý tưởng và mục đích của bản thân giúp chúng ta có động lực và niềm tin để theo đuổi ước mơ, sống một cuộc đời ý nghĩa và có ích cho xã hội. VD: Bill Gates, từ khi còn là học sinh, đã xác định được mục tiêu của mình là làm cho công nghệ trở nên phổ biến và dễ tiếp cận hơn với mọi người. Điều này đã trở thành động lực để ông sáng lập Microsoft và trở thành một trong những người giàu có và ảnh hưởng nhất thế giới. + Lập kế hoạch và hành động để đạt được lý tưởng và mục đích: Việc lập kế hoạch và hành động giúp chúng ta có định hướng	0,25đ 0,5đ 1,5đ
--	--	---

	rõ ràng, tránh lãng phí thời gian và công sức, đồng thời rèn luyện tính kỷ luật và kiên trì. VD: Oprah Winfrey, từ một cô bé có hoàn cảnh khó khăn, đã vạch ra kế hoạch chi tiết để trở thành một người dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng và đã thành công nhờ sự nỗ lực không ngừng nghỉ. + Không ngừng học hỏi và hoàn thiện bản thân: Việc không ngừng học hỏi và hoàn thiện bản thân giúp chúng ta nâng cao kiến thức, kỹ năng, mở rộng tầm nhìn và có đủ năng lực để thực hiện lý tưởng và mục đích của mình. VD: Malala Yousafzai, dù bị Taliban tấn công vì đấu tranh cho quyền được học của trẻ em gái, vẫn không từ bỏ việc học và tiếp tục lên tiếng vì những điều cô tin tưởng. LƯU Ý: - HS đưa ra 3 giải pháp, lý giải hợp lý cho điểm tối đa. *Luận điểm 4: Liên hệ bản thân *KB: Khẳng định lại giá trị của vấn đề: Sống có lí tưởng là nền tảng giúp các bạn trẻ phát triển bản thân và trở thành người có ích cho xã hội.	0,25đ 0,125đ
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25 điểm
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25 điểm